TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/KDTM-ST
Ngày: 29/7/2020
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu

Các hội thẩm nhân dân: 1/- Bà Nguyễn Thị Lượng

2/- Bà Phan Thị Mai Hương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Nguyên Hà – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bá Thu Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở, Toà án nhân dân quận Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2019/TLST – KDTM ngày 06/12/2019 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2020/QĐXXST - KDTM ngày 15 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 93/2020/QĐST-KDTM ngày 03/7/2020 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn NP (Việt Nam)

Địa chỉ: 14 Đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Ngọc Điệp

Thường trú: 038 Lô T Chung cư Ngô Gia Tự, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. (văn bản ủy quyền ngày 14/10/2019) (có mặt)

2/ Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trang trí Nội thất K

Địa chỉ: 207/34 đường M, khu phố V, phường X, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Vũ Hữu Tuấn – Chức vụ: Giám đốc.

Cư trú: 100/2C Hùng Vương, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/10/2019 và quá trình tranh tụng tại Tòa bà Đỗ Thị Ngọc Điệp là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn NP (Việt Nam) (gọi tắt là Công ty NP xác định vào ngày 06/5/2015 Công ty NP có ký hợp đồng nguyên tắc số PJ17- HCMC 0037 -2015 với bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trang trí Nội thất K. (gọi tắt là Công ty K). Theo nội dung của hợp đồng Công ty NP bán cho Công ty K, sơn NIPPON theo các hóa đơn, thời hạn thanh toán tiền sau 45 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn. Căn cứ vào hợp đồng nguyên tắc Công ty NP đã xuất cho Công ty K 16 tờ hóa đơn với tổng số tiền là 292.325.000 đ (Hai trăm chín mươi hai triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng). Công ty K chỉ mới thanh toán được 31.350.000 đ (Ba mươi mốt triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng) vào ngày 19/02/2016, số tiền còn lại 260.975.000 đ (Hai trăm sáu mươi triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) Công ty K không thanh toán, đến tháng 11/2019 Công ty K có làm văn bản xác nhận số tiền nợ còn lại cho Công ty NP là 260.975.000 đ và hứa miệng sẽ thanh toán số tiền trên cho Công ty NP trong thời gian sớm nhất. Tuy nhiên do Công ty K không thực hiện nên Công ty NP có đơn khởi kiện, trong đơn khởi kiện Công ty NP, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trang trí Nội thất K phải trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn NP (Việt Nam), số tiền nợ gốc mua hàng là 260.975.000 đ (Hai trăm sáu mươi triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng). Buộc Công ty K phải trả thêm khoản tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn (theo mức lãi suất vay nợ ngân hàng quá hạn bình quân 9%/năm tính trên khoản nợ quá hạn là 77.180.382 đ (Bảy mươi bảy triệu một trăm tám mươi ngàn ba trăm tám mươi hai đồng) (tạm tính thời gian từ tháng 4/2016 đến tháng 7/2019).

Tổng số tiền Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trang trí Nội thất K phải trả là:

Tiền nợ gốc mua hàng: 260.975.000 đồng.

Tiền lãi: 77.180.382 đồng.

Tổng cộng: 338.155.382 đồng.

Phương thức thanh toán: Thanh toán dứt điểm một lần thời hạn trong vòng 07 ngày ngay sau khi bản án quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Vào ngày 10/3/2020 Công ty K có thanh toán cho Công ty NP được 70.000.000 đ, nên số tiền gốc Công ty K còn nợ lại 190.975.000 đ.

Trong biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 14/5/2020 Công ty NP yêu cầu Công ty K thanh toán cho Công ty NP số tiền gốc là 190.975.000 đ và tiền lãi phát sinh là 77.180.382 đ (làm tròn số 77.180.000 đ) tổng cộng hai khoản là: 268.155.000 đ (Hai trăm sáu mươi tám triệu một trăm năm mươi lăm ngàn đồng). Tuy nhiên nay Công ty NP tự nguyện không yêu cầu Công ty K phải thanh toán số tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán mà chỉ yêu cầu Công ty K phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty NP số tiền mua hàng còn nợ lại là 190.975.000 đ (Một trăm chín mươi triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng). Thực hiện thanh toán một lần sau khi bản án có hiệu lực thi hành. Ngoài ra nguyên đơn không có yêu cầu nào khác

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trang trí Nội thất K có người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Huy Tuấn - chức vụ: Giám đốc là bị đơn trong vụ kiện đã được Tòa án tống đạt giấy triệu tập đến Tòa án để giải quyết vụ kiện theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Tại phiên toà bà Đỗ Thị Ngọc Điệp là Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn xác định hiện tại Công ty K còn nợ Công ty NP số tiền 190.975.000 đ (Một trăm chín mươi triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), do đó Công ty NP yêu cầu Công ty K phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên, thực hiện một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật, về số tiền lãi 77.180.000 đ (Bảy mươi bảy triệu một trăm tám mươi ngàn đồng) Công ty NP tự nguyện không yêu cầu.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, về tuân theo pháp luật: Tòa án nhân dân quận Thủ Đức và thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, về thụ lý vụ án, ra thông báo thụ lý vụ án, ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự thủ tục của pháp luật quy định. Về thời hạn chuẩn bị xét xử có vi phạm cần rút kinh nghiệm. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bô yêu cầu của nguyên đơn và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu về tiền lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn NP (Việt Nam) và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trang trí Nội thất K là "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa", Công ty K có trụ sở chính tại số: 207/34 Kha Vạn Cân, khu phố 6, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Do hai bên

không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án, Công ty NP là một bên đương sự trong vụ án, có đơn khởi kiện là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, theo quy định tại các Điều 30, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của Công ty NP Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ hợp đồng nguyên tắc số PJ17- HCMC 0037 -2015 ngày 06/5/2015 về việc mua bán cung cấp sơn, có nội dung Bên mua gọi tắt là Bên B Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trang trí Nội thất K đồng ý mua hàng hóa do bên A (Công ty NP) sản xuất với số lượng và giá cả theo như các bảng giá được phát hành bởi bên A hoặc chi nhánh hợp pháp của bên A áp dụng cho công trình cụ thể bên A được hiểu là Công ty Trách nhiệm hữu hạn NP (Việt Nam) và các chi nhánh của Công ty Trách nhiệm hữu hạn NP (Việt Nam) có đăng ký hoạt động hợp pháp trên lãnh thổ Việt Nam. Hình thức thanh toán bên B được cấp hạn mức tín dụng là 200.000.000 đ (Hai trăm triệu đồng) bên B thanh toán bằng chuyển khoản vào tài khoản của bên A theo chi tiết dưới đây trong vòng 45 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn. Tên Ngân hàng VID Public, Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh. Số tài khoản (VNĐ) 030.5.00.00.00149. Hàng tháng bên A sẽ gửi bảng chi tiết công nợ cho bên B, bên B có nghĩa vụ xác nhận công nợ (chữ ký và đóng dấu của người có thẩm quyền) và chuyển lại cho bên A. Trường hợp bên B không xác nhận và/hoặc không chuyển lại bảng chi tiết công nợ cho bên A trong vòng 10 ngày kể từ ngày bên A gửi bảng chi tiết công nợ cho bên B (căn cứ trên dấu bưu cục), thì thông tin chi tiết công nợ được nêu trong bảng chi tiết công nợ xem là đã được đồng ý bởi bên B. Ngoài ra trong hợp đồng còn quy định những điều khoản khác.

Thực hiện theo hợp đồng đã ký Công ty NP đã giao Công ty K 16 tờ hóa đơn với tổng tiền là 292.325.000 đ (Hai trăm chín mươi hai triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng)

Căn cứ chứng từ giao dịch giấy báo có của Ngân hàng Thương mại Cổ phần ngoại Thương Việt Nam và phiếu thu của Công ty NP thể hiện có nhận của Công ty K số tiền 31.350.000 đ (Ba mươi mốt triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng).

Căn cứ thông báo thu hồi nợ ngày 09/9/2019 của Công ty NP, có cơ sở xác định việc hai bên Công ty có ký hợp đồng nguyên tắc cụ thể ký hợp đồng mua bán cung cấp sơn. Sau khi nhận hàng xong theo các hóa đơn Công ty K chỉ mới thanh toán được một phần tiền phải trả theo chứng từ của ngân hàng số tiền đã thanh toán là 31.350.000 đ (Ba mươi mốt triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng). Số tiền còn lại 260.975.000 đ Công ty K chưa thanh toán nên Công ty NP có đơn khởi kiện. Ngày 10/3/2020 Công ty K có thanh toán cho Công ty NP số tiền 70.000.000 đ theo văn bản cung cấp thông tin của Công ty NP, do đó số tiền gốc còn nợ lại 190.975.000 đ (Một trăm chín mươi triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) đến nay Công ty K vẫn chưa thanh toán do đó yêu cầu khởi kiện của Công ty NP là có căn cứ.

Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, Mã số doanh nghiệp 0308117360 do Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 15/4/2009; đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 15/01/2010; thì bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trang trí Nội thất K có người đại diện theo pháp luật của Công ty là ông Vũ Hữu Tuấn; Chức danh: Giám đốc; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: 207/34 Kha Vạn Cân, tổ 36, khu phố 6, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Công văn số 396/ĐKKD-THKT ngày 16/01/2020 về việc cung cấp thông tin doanh nghiệp của Sở kế hoạch đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh thì hiện nay bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trang trí Nội thất K; Mã số doanh nghiệp 0308117360 có trụ sở chính toạ lạc tại số 207/34 Kha Vạn Cân, tổ 36, khu phố 6, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật của Công ty ông Vũ Hữu Tuấn, Chức danh: Giám đốc, đến nay Công ty chưa đăng ký giải thể.

Căn cứ vào phiếu yêu cầu xác minh tình trạng cư trú của Công an phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 12/3/2020 có nội dung " Ông Vũ Hữu Tuấn (1975) không có HKTT và không thực tế cư trú tại 207/34 Kha Vạn Cân, tổ 36, khu phố 6, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Tuấn đã chuyển hộ khẩu về 100/2C Hùng Vương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 12/2015".

Căn cứ vào phiếu yêu cầu xác minh tình trạng cư trú của Công an phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 16/3/2020 có nội dung " Ông Vũ Hữu Tuấn - SN 1975 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại 100/2C Hùng Vương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, từ ngày 06/10/2016 hiện còn thực tế cư ngụ tại địa phương.

Toà án đã thực hiện các thủ tục tống đạt giấy triệu tập cho bị đơn tại địa chỉ trụ sở chính và tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: 100/2C Hùng Vương, Phường 9, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh của ông Vũ Hữu Tuấn là người đại diện theo pháp luật của Công ty K để đến Tòa án để giải quyết vụ kiện theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do và không cung cấp cho Toà án các chứng cứ, chứng minh cho việc hiện nay bị đơn không còn nợ như yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ vào Điều 50 Luật Thương mại năm 2005 thì yêu cầu đòi nợ của Công ty NP là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Xét về số tiền lãi nguyên đơn Công ty NP tự nguyện không yêu cầu bị đơn Công ty K phải thanh toán tiền lãi 77.180.000 đ (Bảy mươi bảy triệu một trăm tám mươi ngàn đồng) là hoàn toàn tự nguyện không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ đối với yêu cầu tiền lãi trong vụ án này.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trang trí Nội thất K phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn NP (Việt Nam) số tiền 190.975.000 đ (Một trăm chín mươi triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Thực hiện ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015, Công ty K phải chịu là: 9.548.750 đ (Chín triệu năm trăm bốn mươi tám ngàn bảy trăm năm mươi đồng). Công ty NP không phải chịu án phí sơ thẩm, hoàn lại tiền tạm ứng án phí 8.453.885 đ (Tám triệu bốn trăm năm mươi ba ngàn tám trăm tám mươi lăm đồng) cho Công ty NP theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0056236 ngày 06/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 2 Điều 21, Khoản 1 Điều 30, điểm b Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 50, Điều 306 Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

1-/ Đình chỉ xét xử phần yêu cầu tiền lãi 77.180.000 đ (Bảy mươi bảy triệu một trăm tám mươi ngàn đồng) của Công ty Trách nhiệm hữu hạn NP (Việt Nam) đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trang trí Nội thất K.

2-/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn;

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trang trí Nội thất K phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn NP (Việt Nam) số tiền 190.975.000 đ (Một trăm chín mươi triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi trên số tiền chậm trả, theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị thường tại thời điểm thanh toán, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Thực hiện ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

2/- Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trang trí Nội thất K phải chịu là: 9.548.750 đ (Chín triệu năm trăm bốn mươi tám ngàn bảy trăm năm mươi đồng). Công ty Trách nhiệm hữu hạn NP (Việt Nam) không phải chịu án phí sơ thẩm, hoàn lại tiền tạm ứng án phí 8.453.885 đ (Tám triệu bốn trăm năm mươi ba ngàn tám trăm tám mươi lăm đồng) cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn NP (Việt Nam) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0056236 ngày 06/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức.

3-/ Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014";

***Nơi nhận* :**
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Chi cục THA dân sự Q.Thủ Đức;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Thu